

Bản án số: 15/2019/HS-PT

Ngày 31-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các thẩm phán: Ông Lại Anh Vân.

Ông Bùi Đăng Huy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 05/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ch do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2018/HSST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1961. nơi sinh và nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1 và bà Vũ Thị Đ; Có vợ và 03 con. Tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: tốt; bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kinh Môn từ ngày 24/02/2018 đến ngày 05/3/2018 được tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1977; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh Ch và bà Ninh Thị C; Có vợ và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kinh Môn từ ngày 24/02/2018 đến ngày 05/3/2018 được tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra còn có 11 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

Người làm chứng:

-Ông Ngô Quốc Th - Sinh năm 1967. Vắng mặt.

-Anh Vũ Văn S - Sinh năm 1988. Vắng mặt.

-Anh Trần Văn C - Sinh năm 1983. Vắng mặt.

-Bà Nguyễn Thị Lê - Sinh năm 1964. Vắng mặt

Đều ở địa chỉ: thôn N, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 24/02/2018, sau khi ăn đám cưới ở bên cạnh nhà Nguyễn Văn H ở thôn N, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn Ch vào nhà H chơi thì thấy có một số người đang ngồi nói chuyện ở gian bếp. Trong lúc ngồi chơi nói chuyện, Chanh nhìn thấy trên chiếu dài ở nền nhà có 04 quân bài hình tròn được cắt từ quân bài Tú lơ khơ và nghe có người nói: *Làm tý cho vui*, Ch hiểu ý là đánh bạc, nên Ch hỏi bà Nguyễn Thị L (là vợ của H) cho mượn địa điểm đánh bạc tại nhà bà L và đưa cho bà L 300.000 đồng nhưng bà L không đồng ý. Đúng lúc đó, H đi từ đám cưới về, Ch hỏi H cho mượn địa điểm để mọi người đánh bạc tại nhà H, H đồng ý rồi lại đi sang đám cưới. Ch lấy 01 chiếc bát, 01 chiếc đĩa bằng sứ ở rổ đựng bát trong gian bếp nhà H, rồi cho 04 quân bài hình tròn vào đĩa, úp bát lên xóc (gọi là xóc cái) cho mọi người đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền theo hai cửa chẵn và lẻ, khi mở bát ra mà có 02 quân bài hoặc 04 quân bài cùng màu thì gọi là chẵn, nếu có 01 hoặc 03 quân bài cùng màu thì gọi là lẻ, không quy định mỗi ván đặt bao nhiêu, người tham gia đánh bạc tùy ý đặt tiền ở bên nào cũng được, nếu mở bát ra mà chẵn thì người đặt tiền bên chẵn sẽ được bạc, đặt tiền bên lẻ sẽ bị thua và ngược lại. Tỷ lệ được, thua là 1/1, nếu người đặt cửa thắng thì được lấy lại số tiền đã đặt và được người xóc cái trả số tiền bằng số tiền mà người thắng đã đặt ván đó, nếu người đặt cửa bị thua thì bị mất số tiền họ đã đặt cho người xóc cái. Quá trình Ch xóc cái thì Nguyễn Văn H1, Ninh Văn Th, Nguyễn Văn S (sinh 1986), Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn M, Vũ Văn Tr, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Quang T, Nguyễn Văn S1 (sinh 1962), Nguyễn Văn H2 rải rác đến tham gia đánh bạc cùng Ch. Trong khi mọi người đánh bạc thì Nguyễn Văn H đi sang đám cưới về, Ch đưa cho H 300.000 đồng tiền hồ, H đã sử dụng số tiền đó đánh bạc cùng mọi người. Nguyễn Văn T đến nhà H chơi sau đó cho Th vay 2.000.000 đồng để Th sử dụng đánh bạc. Đến 22 giờ cùng ngày, khi Ch đang xóc cái cho mọi người tham gia đánh bạc thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 11.550.000 đồng và các vật chứng khác. Kiểm tra trong người thu của M số tiền 2.500.000

đồng, thu của H 3.350.000 đồng, thu của T 600.000 đồng, thu của S (sinh 1986) số tiền 3.000.000 đồng, thu của Tr số tiền 105.000 đồng, thu của D số tiền 170.000 đồng.

Khi tham gia đánh bạc, Ch khai có 5.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc; H1 có số tiền 300.000 đồng sử dụng đánh bạc; H sử dụng 300.000 đồng do Ch đưa cho để đánh bạc; Đ có 100.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc; D có 370.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc; Tr có 205.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc; Th có 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, Th vay T 2.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc; S (sinh năm 1986) có 2.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc; T khai khi S thắng bạc có cho T 100.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc; M có 350.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc; S1 (sinh năm 1962) có 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc; H2 có 50.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc; Nguyễn Văn T cho Th vay 2.000.000đ để đánh bạc, T biết Th sử dụng tiền để đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 88/2018/HS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 và điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự (BLHS). Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc" và "Gá bạc"; xử phạt Nguyễn Văn H 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" và 12 tháng tù về tội "Gá bạc". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành 18 tháng tù, được trừ đi 9 ngày tạm giữ (từ ngày 24/02/2018 đến ngày 05/3/2018), bị cáo Hiền phải chấp hành 17 tháng 21 ngày tù, thời hạn được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 17, 58 BLHS, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội "Đánh bạc"; xử phạt Nguyễn Văn Ch 10 tháng tù, được trừ đi 9 ngày tạm giữ (từ ngày 24/02/2018 đến ngày 05/3/2018), bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chấp hành 9 tháng 21 ngày tù, thời hạn được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về tội danh, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, vật chứng, án phí sơ thẩm hình sự, quyền kháng cáo của các bị cáo khác.

Ngày 30/9/2018 bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo đề nghị được hưởng án treo; ngày 05/10/2018 bị cáo Nguyễn Văn Ch có đơn kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ch thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử các bị cáo về tội danh là đúng, các bị cáo không kháng cáo nội dung này. Bị cáo Nguyễn Văn H tự nguyện rút toàn bộ

kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Văn Ch giữ nguyên kháng cáo và đề nghị giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Áp dụng điểm a và đ khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS), khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS; Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn H; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ch và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Ch, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 10 tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ đi 9 ngày tạm giữ (từ ngày 24/02/2018 đến ngày 05/3/2018), bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chấp hành 9 tháng 21 ngày tù, thời hạn được tính kể từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Ch phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định nên là kháng cáo hợp lệ. Trước khi mở phiên tòa, Viện trưởng VKSND tỉnh Hải Dương đã quyết định thay đổi Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và phân công ông Phạm Văn Vững tham gia phiên tòa, việc thay đổi Kiểm sát viên phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H rút toàn bộ kháng cáo. HĐXX xét thấy việc rút toàn bộ kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm đ khoản 1 Điều 355 của BLTTHS cần đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo **Nguyễn Văn H.**

[3] Về nội dung, HĐXX xét thấy: Lời nhận tội của bị cáo Ch tại phiên tòa phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 24/02/2018, Nguyễn Văn H đã dùng gian nhà bếp của gia đình mình tại thôn N, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương để cho Nguyễn Văn Ch, Ninh Văn Th, Nguyễn Văn S (sinh 1986), Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H1, Vũ Văn Tr, Nguyễn Văn S1 (sinh 1962), Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Quang T, Nguyễn Văn H2 đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, H còn tham gia đánh bạc trái phép cùng với Ch và các đồng phạm, Nguyễn Văn T cho Th vay tiền để đánh bạc. Tổng số tiền Ch cùng các đồng phạm sử dụng vào việc đánh bạc là 14.825.000 đồng. Đến hồi 22 giờ cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội Đánh bạc và Gá bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật

hành sự; Nguyễn Văn Ch và các đồng phạm khác về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Về tội danh, các bị cáo không kháng cáo nên HĐXX không xem xét.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ch, HĐXX xét thấy: Với tính chất hành vi của bị cáo, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 17 và Điều 58 BLHS xử phạt Nguyễn Văn Ch 10 tháng tù, được trừ đi 9 ngày tạm giữ (từ ngày 24/02/2018 đến ngày 05/3/2018), bị cáo Ch phải chấp hành 9 tháng 21 ngày tù, thời hạn được tính kể từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Bị cáo Ch không nộp thêm chứng cứ gì mới mà chỉ nộp đơn đề nghị xin hưởng án treo trong đó trình bày hoàn cảnh và thành tích của gia đình. Xét thấy đây không phải là chứng cứ mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo Ch. Bị cáo Ch là người chuẩn bị công cụ bắt, đĩa để đánh bạc, trực tiếp cầm cái, có số tiền tham gia đánh bạc lớn nhất nên giữ vai trò chính, do vậy cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên mức hình phạt đối với bị cáo như trên là phù hợp, có căn cứ pháp luật. Căn cứ Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ch, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Ch, như vậy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của BLTTHS. Do bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay nên cần bắt tạm giam bị cáo Ch ngay tại phiên tòa để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Ch không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo H rút kháng cáo tại phiên tòa nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, khoản 1 Điều 348, điểm a, đ khoản 1 Điều 355 và 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn H.
2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ch và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 88/2018/HS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Nguyễn Văn Ch.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 17 và 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch **10** (mười) tháng tù, được

trừ đi 9 ngày tạm giữ (từ ngày 24/02/2018 đến ngày 05/3/2018), bị cáo Nguyễn Văn Ch còn phải chấp hành **9** (chín) tháng **21** (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b, g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Ch người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND, TAND huyện Kinh Môn;
- CQCSĐT, CQ T.H.A .HS - CA huyện Kinh Môn;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Các bị cáo;
- Lưu tòa; Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân